

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CHIẾU SÁNG VÀ THIẾT BỊ ĐÔ THỊ
MST: 0100106024

Số: 3/3 /BC-CTCS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024:

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1;

Công ty đã triển khai các giải pháp đổi mới như xây dựng kế hoạch SXKD sát thực tế, tinh gọn bộ máy tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua tuyển dụng và đào tạo, đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số. Công ty cũng chú trọng nâng cao năng lực cạnh tranh bằng cách tối ưu sản phẩm, điều chỉnh giá bán linh hoạt, mở rộng thị trường và tìm kiếm các dự án tiềm năng. Bên cạnh đó, việc thể chế hóa hoạt động, tăng cường kiểm tra nội bộ và cải thiện phúc lợi người lao động cũng được thực hiện đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, vận hành và phát triển bền vững. Vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh theo kế hoạch được Thành phố giao, một số chỉ tiêu có tốc độ tăng trưởng cao; mạnh dạn và thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo quản lý.

- Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

* Những điểm thuận lợi:

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy và Ban Lãnh đạo Công ty.

Công ty tiếp tục ban hành một loạt quy chế mới nhằm tăng cường năng lực quản lý, thúc đẩy phong trào sáng kiến, sáng tạo, giám sát, kiểm tra hoạt động của các nhà thầu phụ như.

Tập thể cán bộ công nhân viên duy trì nền nếp kỷ luật lao động, có tinh thần và ý thức tự giác, tích cực tham gia công tác sản xuất kinh doanh. Cán bộ, công nhân không ngừng nâng cao trình độ, tay nghề, nắm vững quy trình công nghệ, làm chủ máy móc thiết bị.



Các sản phẩm, thiết bị chiếu sáng của Công ty vẫn tiếp tục giữ vững uy tín thương hiệu trên thị trường.

Năng lực thi công xây lắp, quản lý vận hành của Công ty tích lũy qua các năm tạo nên vị thế và ưu thế trong công tác đấu thầu các công trình xây lắp chiếu sáng và quản lý vận hành.

*** Những điểm khó khăn:**

Môi trường kinh tế trong nước và thế giới tiếp tục khó khăn và bất ổn, biến động phức tạp, khó lường hơn, có những yếu tố thay đổi rất nhanh, nằm ngoài khả năng dự báo. Tốc độ giải ngân thấp ảnh hưởng lớn đến việc làm của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hạ tầng đô thị trong đó có lĩnh vực chiếu sáng, cạnh tranh gay gắt về giá với các đơn vị cùng ngành nghề.

Sự cạnh tranh khốc liệt của các đối thủ cùng ngành nghề cả doanh nghiệp trong nước và nước ngoài. Các đối thủ tìm mọi biện pháp, thủ đoạn để tranh giành khách hàng.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất	Tỷ đồng			
a)	Sản phẩm 1	Tỷ đồng			
b)	Sản phẩm 2	Tỷ đồng			
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	290,2	329,5	371,8
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	12,5	15,6	16,4
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	10	12,5	13,1
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	22	25	40
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích	Tỷ đồng	113	118	
8	Tổng số lao động	Người	400	394	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng		71,458	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng		3,345	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng		68,113	

Lưu ý: (*) Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin các chỉ tiêu hợp nhất của mô hình công ty mẹ - công ty con.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP:

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm... đến năm...)
Dự án nhóm B							

2. Các khoản đầu tư tài chính:

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Cổ tức 2024 (tỷ đồng)	Tỷ lệ lợi nhuận được chia trên vốn đầu tư (%)
1	Công ty cổ phần công nghiệp HAPULICO	50,07	3,32	147,9	8,37	0,128	5%

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NẮM CỔ PHẦN CHI PHỐI

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	LN nộp về cty mẹ 2024 (triệu đồng)	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
2.1	Công ty CP vật tư công nghiệp	7,2	4,988	25,176	16,282	0,155	0,121	39,9	3,485	17,563
2.2	Công ty CP chiếu sáng Nam HAPULICO	12,38	8,5	14,5	33,32	0,41	0,33	0	0,456	3,267
2.3	Công ty cổ phần chiếu sáng Bắc HAPULICO	3	1,95	5,31	30,55	0,02	0,02	11,4	0,22	1,21
2.4	Công ty CP đầu tư xây dựng công trình điện chiếu sáng HAPULICO	10	6,5	28,115	30,007	0,64	0,50	247,5	1,028	17,399

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (để b/c);
- Chủ tịch HĐQT;
- Tổng giám đốc;
- Phòng TCKT;
- Lưu VT, VPTH.

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN
CHIẾU SÁNG VÀ THIẾT BỊ
ĐÔ THỊ

Dạng Quốc Nam

N.H.H

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CHIẾU SÁNG VÀ THIẾT BỊ ĐÔ THỊ
MST: 0100106024
Số: 315 /BC-CTCS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2025

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH
VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI (NẾU CÓ) NĂM 2024**

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch (%)
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm				
1.1	Sản phẩm 1				
1.2	Sản phẩm 2				
....					
2	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm				
3	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm	Tỷ đồng	113	118	104,4%

II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường.

- Công ty tuân thủ nghiêm các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, xây dựng và duy trì tốt hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14.001: 2015, hàng năm được cơ quan chứng nhận Quacert đánh giá giám sát phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn.

- Đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho người lao động và không ngừng cải thiện để nâng cao chất lượng môi trường làm việc.

2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội.

- Thực hiện các hoạt động thiện nguyện hướng về cộng đồng như: tri ân nhân dịp 27/7, đóng góp ủng hộ quỹ về người nghèo, quỹ Biển đảo Việt Nam, hỗ trợ người lao



động có hoàn cảnh khó khăn ...

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước.

3. Trách nhiệm với nhà cung cấp.

- Cam kết cung cấp ra thị trường các sản phẩm chiếu sáng đô thị có chất lượng cao, đảm bảo tiến độ, giá cả cạnh tranh, bảo hành uy tín và luôn giữ chữ tín trong kinh doanh.

4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng.

- Các sản phẩm của công ty đều đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn của Nhà nước và tiêu chuẩn do công ty công bố.

- Công ty có hoạt động tư vấn kỹ thuật cho khách hàng và thực hiện dịch vụ bảo hành chu đáo sau bán hàng.

- Thực hiện tốt chế độ chăm sóc khách hàng.

5. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động trong doanh nghiệp.

- Công ty đảm bảo việc làm đầy đủ cho người lao động, thực hiện công khai việc tuyển dụng lao động theo nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Không ngừng nâng cao thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật và thỏa ước lao động tập thể đã ký kết.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp mang bản sắc riêng HAPULICO trong đó lấy yếu tố con người là trọng tâm và động lực cho mọi sự phát triển của Công ty.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (để b/c);
- Chủ tịch HĐQT;
- Tổng giám đốc
- Phòng TCKT;
- Lưu VT, VPTH.

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN
CHIẾU SÁNG VÀ THIẾT BỊ
ĐÔ THỊ
Q. LONG BIỆN - TP. HÀ NỘI

Đặng Quốc Nam



UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CHIẾU SÁNG VÀ THIẾT BỊ ĐÔ THỊ
MST: 0100106024

Số: 314 /BC-CTCS

Biểu số 6- ND 47/2021/ND-CP
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2025

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2024**

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu;
 - + Phụ trách, điều hành UBND thành phố Hà Nội: Trần Sỹ Thanh
 - + Phó chủ tịch UBND thành phố Hà Nội: Dương Đức Tuấn

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Thông kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Bảng số 1.

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU:

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	Quyết định số 286/QĐ-UB	18/1/2011	UBND Thành phố Hà Nội ra quyết định về việc chuyển đổi Công ty TNHH nhà nước một thành viên Chiếu sáng và Thiết bị đô thị sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - con.
2	Quyết định số 6747/QĐ-UBND	09/12/2015	UBND Thành phố Hà Nội ra quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình. Dự án: Nhà máy chế tạo thiết bị chiếu sáng tại khu công nghiệp Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.
3	Quyết định số 1336/QĐ-UBND	16/3/2018	UBND Thành phố ra quyết định thành lập Ban Chỉ đạo CPH Công ty TNHH MTV Chiếu sáng và thiết bị đô thị
4	Quyết định số 2777/QĐ-UBND	27/5/2018	UBND Thành phố ra quyết định về kế hoạch lựa chọn đơn vị tư vấn đề cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Chiếu sáng và thiết bị đô thị
5	Quyết định 5754/QĐ-	15/10/2019	UBND thành phố Hà Nội ra quyết định điều chỉnh, bổ sung phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất do Công ty TNHH một thành viên Chiếu sáng và Thiết bị đô thị quản lý, sử

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
	UBND		dụng trên địa bàn thành phố.
6	Quyết định 563/QĐ-UBND	27/01/2021	UBND thành phố Hà Nội ra quyết định điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất do Công ty TNHH một thành viên Chiếu sáng và Thiết bị đô thị quản lý, sử dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017
7	Quyết định 1849/QĐ-STC	28/02/2025	Sở Tài chính ban hành Quy chế tài chính Công ty TNHH một thành viên Chiếu sáng và Thiết bị đô thị
8	Quyết định 1737/QĐ-UBND	26/03/2025	UBND thành phố Hà Nội ra quyết định về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Chiếu sáng và Thiết bị đô thị
9	Quyết định 1736/QĐ-UBND	26/03/2025	UBND thành phố Hà Nội ra quyết định về việc chấp thuận giải thể Xí nghiệp thuộc Công ty TNHH một thành viên Chiếu sáng và Thiết bị đô thị

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: liệt kê thông tin cụ thể theo Bảng số 2.

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Nguyễn Anh Tuấn	1969	Kỹ sư kỹ thuật ánh sáng, Kỹ sư QTKD	Tư vấn kỹ thuật chiếu sáng đô thị, quản lý doanh nghiệp	Chủ tịch HĐQT
2	Đặng Quốc Nam	1970	Cử nhân kinh tế	Kinh doanh, điều hành và quản lý doanh nghiệp	Tổng giám đốc
3	Thái Trần Đức	1973	Kỹ sư điện	Quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng	Phó Tổng giám đốc
4	Lê Mạnh Phương	1979	Kỹ sư điện	Tư vấn thiết kế, điều hành kinh doanh	Phó Tổng giám đốc từ 17/4/2024 đến nay

5	Trần Việt Hùng	1979	Thạc sỹ QTKD	Kế toán	Kế toán trưởng
6	Đặng Thị Lan Anh	1973	Cử nhân kinh tế	Kế toán	KSV chuyên trách từ 17/4/2024 đến nay

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp theo Bảng số 3.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

T T	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương/ tháng	Hệ số	Tiền lương + thù lao/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác/ năm
1	Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	67.817.000	7.78	813.801.000	67.817.000
3	Đặng Quốc Nam	Tổng giám đốc	65.637.000	7.45	787.643.000	65.637.000
4	Thái Trần Đức	Phó Tổng giám đốc	55.949.000	7,3	671.386.000	55.949.000
5	Lê Mạnh Phương (kể từ 17/4/2024)	Phó Tổng giám đốc	35.050.000	6.97	420.594.000	35.050.000
6	Trần Việt Hùng	Kế toán trưởng	41.175.000	6,97	494.094.000	41.175.000
7	Đặng Thị Lan Anh (kể từ 17/4/2024)	KSV chuyên trách	23.366.000	6.97	280.397.000	23.366.000

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đầu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

T T	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	03-2024/ NQ-HĐTV	20/03/2024	Chủ tịch HĐQT	Quyết định tái cơ cấu mô hình tổ chức của Xí nghiệp Quản lý điện chiếu sáng
2	03B-2024/ NQ-HĐTV	25/03/2024	Chủ tịch HĐQT	Thống nhất phương án bố trí, sắp xếp lại mặt bằng để khai thác hiệu quả các cơ sở vật chất của công ty.
3	04-2024/ NQ-HĐTV	26/03/2024	Chủ tịch HĐQT	Thay đổi người đại diện phần vốn góp của công ty tại Công ty CP Vật tư công nghiệp Hà Nội nhiệm kỳ 2021-2026
4	05(1)-2024/	10/04/2024	Chủ tịch	Thống nhất ý kiến chỉ đạo về phương án tổ

T T	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
	NQ-HĐTV		HĐTV	chức Đại hội cổ đông năm 2024 của Công ty CP Chiếu sáng Bắc HAPULICO
5	05(2)-2024/ NQ-HĐTV	10/04/2024	Chủ tịch HĐTV	Thông nhất ý kiến chỉ đạo về phương án tổ chức Đại hội cổ đông năm 2024 của Công ty CP Chiếu sáng Nam HAPULICO
6	05(3)-2024/ NQ-HĐTV	10/04/2024	Chủ tịch HĐTV	Thông nhất ý kiến chỉ đạo về phương án tổ chức Đại hội cổ đông năm 2024 của Công ty CP Vật tư công nghiệp Hà Nội
7	05(4)-2024/ NQ-HĐTV	10/04/2024	Chủ tịch HĐTV	Thông nhất ý kiến chỉ đạo về phương án tổ chức Đại hội cổ đông năm 2024 của Công ty CP đầu tư xây dựng công trình điện chiếu sáng HAPULICO
8	06-2024/ QĐ-HĐTV	15/04/2024	Chủ tịch HĐTV	Ban hành Kế hoạch SXKD năm 2024 của công ty mẹ - công ty TNHH một thành viên Chiếu sáng và Thiết bị đô thị đã được Sở Tài chính phê duyệt
9	07-2024/ QĐ-HĐTV	15/04/2024	Chủ tịch HĐTV	Thông nhất báo cáo UBND Thành phố đề nghị cho phép công ty dừng không thực hiện dự án xây dựng nhà điều hành quản lý điện chiếu sáng tại phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội. Đề xuất UBND thành phố giao lại ô đất trên của UBND quận Long Biên để lập dự án sử dụng đất theo qui hoạch được duyệt.
10	08-2024/ NQ-HĐTV	20/05/2024	Chủ tịch HĐTV	Thông nhất chủ trương đầu tư thêm 01 bộ nguồn cho máy cắt plasma để tăng cường năng lực sản xuất, gia công cột thép cũng như các sản phẩm cấu kiện thép.
11	09-2024/BB- HĐTV	04/06/2024	HĐTV	Thông qua kế hoạch SXKD, kế hoạch cung ứng vật tư, kế hoạch tài chính; phương án vay vốn, cấp Bảo lãnh năm 2024 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội
12	09A-2024/ NQ-HĐTV	08/07/2024	Chủ tịch HĐTV	Thông nhất chủ trương về cải tạo, sửa chữa và mua sắm xe ô tô phục vụ hoạt động SXKD của công ty.
13	10-2024/BB- HĐTV	22/7/2024	HĐTV	Thông nhất chủ trương chấm dứt hoạt động đầu tư dự án: Xây dựng nhà điều hành quản lý điện chiếu sáng Công ty TNHH một thành viên Chiếu sáng và Thiết bị đô thị, tại phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà

T T	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
				Nội.
14	11-2024/BB- HĐTV	22/07/2024	HĐTV	Thông qua việc vay vốn và bảo đảm cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hoàn Kiếm.
15	12-2024/ NQ-HĐTV	19/08/2024	Chủ tịch HĐTV	Thông nhất chủ trương lắp đặt thí điểm hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại Nhà máy Chế tạo thiết bị chiếu sáng và đô thị
16	13-2024/BB- HĐTV	19/09/2024	HĐTV	Thông qua phương án vay vốn, phát hành bảo lãnh, phát hành LC, XNCCTD tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Long Biên.
17	14-2024/ NQ-HĐTV	23/9/2024	Chủ tịch HĐTV	Thông nhất chủ trương tuyển dụng nhân sự năm 2024 của Công ty.
18	15-2024/BB- HĐTV	31/12/2024	HĐTV	Thông nhất phương án trích lập và hoàn nhập dự phòng các khoản: công nợ phải thu khó đòi; dự phòng giảm giá hàng tồn kho; trích lập bảo hành công trình; trích lập bảo hành hàng hoá sản phẩm; trích quỹ Khoa học công nghệ tính năm 2024.

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Đặng Thị Lan Anh	1973	Cử nhân kinh tế	KSV chuyên trách	17/04/2024	
2	Phạm Linh Chi	1976	Cử nhân kinh tế	KSV kiêm nhiệm	09/01/2019	

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
01	35/KSV-CTCS	26/01/2024	Chương trình công tác năm 2024 của Kiểm soát viên
02	36/BCKSV-CTCS	26/01/2024	Báo cáo về tình hình hoạt động Công ty Quý 4/2024 và tổng hợp báo cáo năm 2024

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
03	50-KSV/CTCS	01/02/2024	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ Kiểm soát viên năm 2023
04	141/BCKSV-CTCS	15/4/2024	Báo cáo Quý I/2024 về tình hình hoạt động của Công ty năm 2024 và thẩm định báo cáo tài chính năm 2023
05	208/BCKSV-CTCS	30/05/2024	Báo cáo thẩm định việc xác định quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024
06	265/BCKSV-CTCS	12/7/2024	Báo cáo Quý II/2024 của KSV về tình hình hoạt động Công ty năm 2024
07	389/BCKSV-CTCS	11/10/2024	Báo cáo Quý 3/2024 và thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm của Kiểm soát viên về tình hình hoạt động Công ty năm 2024

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA: Không có

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN: Không có

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP:

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1						
2						
3						

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1					
2					
3					

Giải thích:

- (2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;
 (3): Thời gian bắt đầu thực hiện giao dịch;
 (4): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay...);

- (5): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD...);
 (6): Ghi rõ số, ngày tháng văn bản của cấp có thẩm quyền ban hành về việc thực hiện giao dịch.

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 394 người
- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng): 172,8 triệu đồng/ năm
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 8,7 triệu đồng/ năm

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (đề b/c);
- Chủ tịch HĐQT;
- Tổng giám đốc
- Phòng TCKT;
- Lưu VT, VPTH.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Đặng Quốc Nam